

**DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT**

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI LIÊN QUAN TỚI VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN,  
CHI NHÁNH CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM  
THEO NGHỊ ĐỊNH 07/2016/NĐ-CP**

*Luật sư Nguyễn Văn Thủy<sup>1</sup>  
Luật sư Đỗ Hoàng Phúc<sup>2</sup>*

**T**rong bối cảnh hội nhập quốc tế như hiện nay, các doanh nghiệp luôn mong muốn tìm kiếm những cơ hội đầu tư và phát triển mới, cũng như mở rộng phạm vi hoạt động của mình vượt xa khỏi lãnh thổ của nước đã đăng ký ban đầu. Một trong những cách thức để thực hiện mong muốn này chính là việc thành lập Văn phòng đại diện hoặc Chi nhánh của doanh nghiệp tại nước ngoài. Hiện nay, quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến việc thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đã có những thay đổi nhất định. Theo đó, bài viết này xoay quanh một số điểm mới của Nghị định 07/2016/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (“Nghị định 07”) – có hiệu lực từ ngày 10/03/2016 (“quy định mới”) và thay thế Nghị định 72/2006/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (“Nghị định 72”). Các doanh nghiệp Việt Nam cũng cần lưu ý những điểm mới này trong quá trình giao dịch, làm việc với Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

**Quy định về số lượng và tên gọi của Văn phòng đại diện, Chi nhánh tại Việt Nam**

Theo quy định mới, Văn phòng đại diện hoặc Chi nhánh của thương nhân nước ngoài trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà **có cùng tên gọi** sẽ không được phép thành lập.

Quy định mới yêu cầu tên của Văn phòng đại diện, Chi nhánh *“phải được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ cái F, J, Z, W, chữ số và các ký hiệu. Tên Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải mang tên thương nhân nước ngoài kèm theo cụm từ “Văn*

<sup>1</sup> Luật sư tư vấn trong các lĩnh vực: luật doanh nghiệp, luật đầu tư, luật lao động, xuất nhập cảnh

<sup>2</sup> Luật sư tư vấn trong các lĩnh vực: luật doanh nghiệp, luật đầu tư, luật lao động, hợp đồng

phòng đại diện” đối với Văn phòng đại diện và cụm từ “Chi nhánh” đối với Chi nhánh”. Theo đó, không rõ ràng tên của Văn phòng đại diện, Chi nhánh **chỉ** bao gồm tên của thương nhân nước ngoài kèm theo cụm từ “Văn phòng đại diện” hoặc “Chi nhánh” hay còn **có thể bao gồm** cả các yếu tố khác. Do đó, vấn đề xác định Văn phòng đại diện hoặc Chi nhánh “có cùng tên gọi” trong quy định về hạn chế số lượng Văn phòng đại diện, Chi nhánh trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn chưa thực sự rõ ràng. Điều này có thể sẽ ảnh hưởng tới việc cấp giấy phép cho các Văn phòng đại diện và Chi nhánh trong thời gian tới.

### **Thẩm quyền cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện**

Với quy định trước đây, Sở Công Thương thực hiện việc cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện. Tuy nhiên, theo quy định mới thì thẩm quyền cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thuộc về hai cơ quan sau: (i) Sở Công Thương; hoặc (ii) Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, như mô tả ở bảng sau:

Sở Công Thương	Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao
Sở Công Thương nơi thương nhân dự kiến đặt trụ sở Văn phòng đại diện <u>ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao</u> thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện trong trường hợp việc thành lập Văn phòng đại diện <u>chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.</u>	Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện đặt trụ sở <u>trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao</u> trong trường hợp việc thành lập Văn phòng đại diện <u>chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.</u>

Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng Sở Công thương và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao không cấp giấy phép cho các trường hợp mà việc thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài hoạt động trong các lĩnh vực chuyên ngành đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành đó, ví dụ như Bộ Tài Chính là cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép đối với việc thành lập Văn phòng đại diện của các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài; Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan cấp phép đối với việc thành lập Văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo....

### **Điều kiện cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh**

Bên cạnh các điều kiện về thành lập hợp pháp và thời gian hoạt động tối thiểu kể từ ngày được thành lập hoặc đăng ký như quy định tại Nghị định 72 (quy định cũ),

Nghị định 07 mới đây đã bổ sung thêm một số điều kiện buộc thương nhân nước ngoài phải đáp ứng để được cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh, bao gồm:

---

- Trong trường hợp Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài có quy định thời hạn hoạt động thì thời hạn đó phải còn ít nhất là 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ (Trước đây, đối với việc Văn phòng đại diện, thời hạn trong giấy phép của Công ty mẹ phải còn lại ít nhất là 01 năm. Trong khi đó, thời hạn còn lại của giấy phép ít nhất là 03 năm khi thành lập Chi nhánh. Ngoài ra, nội dung này trước đây chỉ được quy định trong thành phần **hồ sơ** xin cấp Giấy phép thành lập; hiện nay đã được áp dụng như điều kiện chung cho việc thành lập Văn phòng đại diện và Chi nhánh);

- Nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phải phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và riêng đối với Chi nhánh, còn phải phù hợp với ngành nghề kinh doanh của thương nhân nước ngoài;

- Trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc thương nhân nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, việc thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải được sự chấp thuận của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quản lý chuyên ngành.

---

### **Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Giấy phép thành lập Chi nhánh**

Liên quan đến việc điều chỉnh Giấy phép Văn phòng đại diện, Chi nhánh, có thể thấy một điểm khác biệt trong quy định mới của Nghị định 07 như sau: theo quy định tại Nghị định 72 trước đây, việc thay đổi đối với các trường hợp sau: (i) *tên gọi của thương nhân nước ngoài*; (ii) *nơi đăng ký thành lập của thương nhân nước ngoài từ một nước sang một nước khác*; và (iii) *hoạt động của thương nhân nước ngoài* phải thực hiện theo thủ tục **cấp lại** Giấy phép Văn phòng đại diện, Chi nhánh. Với quy định mới hiện nay theo Nghị định 07, các trường hợp thay đổi này sẽ thực hiện theo thủ tục **điều chỉnh** Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh. Qua kinh nghiệm thực hiện thủ tục thay đổi tên gọi của thương nhân nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội, chúng tôi nhận thấy rằng việc áp dụng thủ tục **điều chỉnh** Giấy phép Văn phòng đại diện, Chi nhánh theo quy định mới là đơn giản và rút ngắn thời gian hơn so với việc thực hiện thủ tục **cấp lại** Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh như quy định trước đây.

### **Vấn đề ủy quyền của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh**

Nghị định 07 bổ sung thêm một số quy định liên quan tới vấn đề ủy quyền của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh. Theo đó người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và

nghĩa vụ của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Việc ủy quyền này phải được sự đồng ý của thương nhân nước ngoài (Công ty mẹ). Mặc dù đã ủy quyền cho người khác nhưng người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

Trường hợp hết thời hạn ủy quyền như trên mà người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền có quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh trở lại làm việc tại Văn phòng đại diện, Chi nhánh hoặc cho đến khi Công ty mẹ bổ nhiệm người khác làm người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh.

Trường hợp người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh không hiện diện tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế mất năng lực hành vi dân sự thì Công ty mẹ phải bổ nhiệm người khác làm người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh.

Ngoài những vấn đề đã được phân tích ở trên, Nghị định 07 còn có những điểm mới liên quan việc thành lập, hoạt động và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh, hay quy định mới về trụ sở của Văn phòng đại diện, Chi nhánh... Chúng tôi đánh giá rằng những điểm mới này đã góp phần làm cho quy định của pháp luật Việt Nam về thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thêm phần rõ ràng, thuận lợi hơn so với trước đây, ngoại trừ một số hạn chế như chúng tôi đã nêu ở bài phân tích này. Quý vị có thể tham khảo thêm tại Nghị định 07 hoặc có thể liên hệ với chúng tôi để được tư vấn cụ thể hơn.

**Lưu ý:** Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một cách chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.



## **D**oanh nghiệp **Trao đổi thông tin về báo cáo tài chính của doanh nghiệp**

**Tên văn bản:** Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-BKHĐT-BTC của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về hướng dẫn việc trao đổi thông tin về doanh nghiệp giữa Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin thuế

### **Một số nội dung cần lưu ý:**

- Phạm vi điều chỉnh: hướng dẫn chi tiết về việc trao đổi thông tin giữa Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin thuế, bao gồm thông tin về đăng ký doanh nghiệp, tình hình hoạt động, báo cáo tài chính của doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
- Các thông tin trao đổi bao gồm:
  - Hệ thống danh mục dùng chung;
  - Thông tin đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký hoạt động đơn vị trực thuộc;
  - Thông tin đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, nội dung đăng ký hoạt động đơn vị trực thuộc;
  - Thông tin về tình hình hoạt động của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc; thông tin về việc vi phạm pháp luật về thuế của người thành lập, quản lý doanh nghiệp;
  - Thông tin về báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 15/04/2016

# Tài chính – Ngân hàng

## Vay trung, dài hạn nước ngoài phải đăng ký với Ngân hàng Nhà nước

**Tên văn bản:** Thông tư 03/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp

### **Một số nội dung cần lưu ý:**

- Thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi Khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;
- Việc mở và sử dụng tài Khoản vay, trả nợ nước ngoài tại tổ chức tín dụng được phép tại Việt Nam;
- Việc rút vốn, trả nợ và chuyển tiền khác liên quan đến thực hiện các Khoản vay nước ngoài;
- Quản lý ngoại hối đối với các giao dịch liên quan đến bảo lãnh Khoản vay nước ngoài;
- Việc cung cấp, sử dụng và quản lý thông tin trên Trang điện tử quản lý vay, trả nợ nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh;
- Chế độ báo cáo thống kê về hoạt động vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 15/04/2016

# **Đ**ất đai – Nhà ở **Cho phép mua bán chỗ để xe ô tô trong chung cư**

**Tên văn bản:** Thông tư 02/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư

**Một số nội dung cần lưu ý:**

- Nguyên tắc quản lý, sử dụng nhà chung cư:
  - Chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư phải đóng kinh phí bảo trì, kinh phí quản lý vận hành, kinh phí hoạt động của Ban quản trị nhà chung cư và các khoản phí, lệ phí khác trong quá trình sử dụng nhà chung cư;
  - Ban quản trị nhà chung cư thay mặt cho các chủ sở hữu, người đang sử dụng để thực hiện các quyền và trách nhiệm liên quan đến việc quản lý, sử dụng nhà chung cư theo pháp luật nhà ở và Thông tư 02/2016/BXD.
- Quyền sở hữu và việc quản lý chỗ để xe của nhà chung cư;
- Các nội dung chính của Bản nội quy quản lý, sử dụng nhà chung cư;
- Tổ chức việc quản lý, sử dụng nhà chung cư.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 02/04/2016

# **B**ảo hiểm

## Tăng mức bồi thường bảo hiểm bắt buộc lên 100 triệu đồng/người/vụ

**Tên văn bản:** Thông tư 22/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới

### **Một số nội dung cần lưu ý:**

- Phí bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới;
- Mức trách nhiệm bảo hiểm của chủ xe cơ giới;
  - Mức trách nhiệm bảo hiểm đối với thiệt hại về người do xe cơ giới gây ra là 100 triệu đồng/1 người/1 vụ tai nạn;
  - Mức trách nhiệm bảo hiểm đối với thiệt hại về tài sản do xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy và các loại xe cơ giới tương tự (kể cả xe cơ giới dùng cho người tàn tật) gây ra là 50 triệu đồng/1 vụ tai nạn.
- Nguyên tắc bồi thường thiệt hại.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 01/04/2016



**DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH TỪ NGÀY  
24/02/2016 ĐẾN NGÀY 08/03/2016**

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Thông tư 36/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy định về thuế đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí theo quy định của Luật Dầu khí	26/02/2016
2.	Thông tư 29/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 32/2013/TT-BTC ngày 19/03/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch và lệ phí cấp giấy phép lái xe trong Công an nhân dân	23/02/2016
3.	Thông tư 22/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới	16/02/2016
4.	Quyết định 09/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề	02/03/2016
5.	Thông tư 03/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp	26/02/2016
6.	Thông tư 02/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn của tổ chức tín dụng	26/02/2016
7.	Thông tư 23/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập	16/02/2016
8.	Quyết định 326/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	01/03/2016
9.	Quyết định 333/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung	03/03/2016
10.	Nghị quyết 20/NQ-CP của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2016	03/03/2016
11.	Quyết định 325/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tố tụng hành chính	01/03/2016
12.	Quyết định 10/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cảng biển	03/03/2016

13.	Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-BKHĐT-BTC của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về hướng dẫn việc trao đổi thông tin về doanh nghiệp giữa Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin thuế	23/02/2016
14.	Quyết định 07/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân là người Việt Nam làm việc tại cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam	22/02/2016
15.	Quyết định 06/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn thuế thu nhập cá nhân đối với chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	22/02/2016
16.	Thông tư 02/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư	15/02/2016
17.	Quyết định 08/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc mua sắm tài sản Nhà nước theo phương thức tập trung	26/02/2016
18.	Thông tư 01/2016/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam	01/02/2016
19.	Quyết định 282/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016-2020"	23/02/2016
20.	Quyết định 307/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức cho vay đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn	26/02/2016
21.	Quyết định 306/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức cho vay đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn	26/02/2016
22.	Quyết định 251/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thời kỳ 2016 - 2020"	17/02/2016